TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 305/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018, giữa:

***Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Thị X -** sinh năm 1993

Nguyên quán và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện Ư, TP. Hà Nội.

Nơi ĐKHKTT: Thôn 3, xã K, huyện T, TP. Hà Nội.

***Bị đơn**: Anh **Đỗ Quốc V -** sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn 3, xã K, huyện T, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Đỗ Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị X và anh Đỗ Quốc V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Đỗ Quốc V đều xác nhận có 02 con chung. Sau khi ly hôn, giao chị X là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Quốc A – sinh ngày 27/5/2012 và Đỗ Kim O – sinh

ngày 29/9/2015; Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị X 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ tháng kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc cho đến khi có thay đổi khác. Anh V có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Đỗ Quốc V đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4 Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị X tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và tiền án phí cấp dưỡng 150.000đ được đối trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008852 ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Hoàng Thị Bích Hằng